BỘ Y TẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2285 /QĐ-BYT	*Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2023*

syt_bariavungtau_vt_Tiếp thu SYT BàRịa VũngTau_24/05/2023 09:44:18

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 12 thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế (Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Bãi bỏ 12 thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế (Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Cổng Thông tin điện tử - Bộ Y tế;
- UBND các tỉnh/TP (để phối hợp thực hiện);
- Phòng Kiểm soát TTHC – Văn phòng Bộ Y tế;
- Lưu: VT, VPB6, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Xuân Tuyên

syt_bariavungtau_vn_Sở Y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu_24/05/2023 10:44:17

syt_bariavungtau_VP Van thư SYT Ba Ria - Vung Tau 24/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC I:

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2285 /QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.002706	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế (Sau đây viết tắt là Thông tư số 18/2022/TT-BYT và Thông tư số 56/2017/TT-BYT)	Giám định y khoa	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh
2	1.002671	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động			
3	1.002208	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất			
4	1.002190	Hồ sơ khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai			
5	1.002168	Hồ sơ khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần			
6	1.002136	Hồ sơ khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát			
7	1.002694	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp			
8	1.002146	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động			
9	1.002118	Khám giám định tổng hợp			
10	1.002100	Giám định y khoa Khám giám định phúc			Hội đồng Giám định

		quyết do vượt quá khả năng chuyên môn			Y khoa cấp Trung ương
11	1.002076	Khám giám định phúc quyết theo đề nghị của tổ chức, cá nhân			
12	1.002057	Khám giám định phúc quyết lần cuối			

syt_bariavungtau_vt_Văn thư SYT Bà Rịa Vũng Tàu 24/05/2023 08:44:48

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

1. Thủ tục	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động (Mã số: 1.002706)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người lao động có trách nhiệm lập, hoàn chỉnh hồ sơ khám giám định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa (căn cứ khoản 1, Điều 11 Thông tư số 56/2017/TT-BYT) Bước 2: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2, Điều 11, Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Đường bưu chính công ích Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Giấy giới thiệu của người sử dụng lao động theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT đối với trường hợp người bị tai nạn lao động thuộc quyền quản lý của người sử dụng lao động tại thời điểm đề nghị khám giám định hoặc Giấy đề nghị khám giám định theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT đối với người lao động tại thời điểm đề nghị khám giám định không còn thuộc quyền quản lý của người sử dụng lao động. 2. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận thương tích do cơ sở y tế (nơi đã cấp cứu, điều trị cho người lao động) cấp theo mẫu quy định tại Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28 tháng 9 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Mẫu hồ sơ bệnh án 3. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ Biên bản Điều tra tai nạn lao động theo mẫu quy định tại Phụ lục 7 kèm theo Thông tư liên tịch số 12/2012/TTLT-

	BLĐTBXH-BYT ngày 21 tháng 5 năm 2012 của liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế hướng dẫn việc khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo tai nạn lao động;. 4. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy ra viện hoặc tóm tắt hồ sơ bệnh án quy định tại Phụ lục 3 và Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư 18/2022/TT-BYT. Trường hợp người lao động không điều trị nội trú hoặc ngoại trú thì phải có giấy tờ về khám, điều trị thương tật phù hợp với thời điểm xảy ra tai nạn lao động và tổn thương đề nghị giám định. Trường hợp người được giám định thuộc đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Luật an toàn, vệ sinh lao động: Trong bản tóm tắt hồ sơ bệnh án phải ghi rõ tổn thương do tai nạn lao động không có khả năng điều trị ổn định. 5. Một trong các giấy tờ có ảnh sau đây: Chứng minh nhân dân; Căn cước công dân; Hộ chiếu còn hiệu lực. Trường hợp không có các giấy tờ nêu trên thì phải có Giấy xác nhận của Công an cấp xã có dán ảnh, đóng giáp lai trên ảnh và được cấp trong thời gian không quá 03 tháng tính đến thời điểm đề nghị khám giám định **Số lượng hồ sơ : 01 Bộ**
Thời gian giải quyết	
	60 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Công dân Việt Nam, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Người nước ngoài, Cán bộ, công chức, viên chức, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Tổ chức nước ngoài, Hợp tác xã
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh và cấp trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung tau 24/05/2023 04:44:08

	Phụ lục 1: Mẫu giấy giới thiệu khám giám định . Phụ lục 2: Mẫu giấy đề nghị khám giám định Phụ lục 3: Mẫu giấy ra viên Phụ lục 4: Tóm tắt hồ sơ bệnh án
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_2025-12-23 08:44:48

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau 24/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 1

MẪU GIẤY GIỚI THIỆU ĐỀ NGHỊ GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN **TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số:……/*GGT*	……[1]……, *ngày ….. tháng ….. năm …..*

GIẤY GIỚI THIỆU

Kính gửi: Hội đồng Giám định y khoa[2]……..

……[3]……..trân trọng giới thiệu:

Ông/ Bà: ……Sinh ngày.... tháng... năm……

Chỗ ở hiện tại: ……..

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp: ……Nơi cấp: ……

Số Sổ BHXH/Mã số BHXH: ……[4]…….

Nghề/công việc ……[5]……

Điện thoại liên hệ: ……..

Là cán bộ/ nhân viên/ thân nhân của ……..

Được cử đến Hội đồng Giám định y khoa ……..

để giám định mức suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: ……..[6]…….

Loại hình giám định: ……[7]……

Nội dung giám định: ……[8]……

Đang hưởng chế độ: ……[9]……

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]	**LÃNH ĐẠO CƠ QUAN/ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)*

syt_bariavungtau_vt_vanthu Y - BR-VT_Ba Ria-Vung Tau_24/05/2023 09:40:18

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY GIỚI THIỆU

Ghi chú: Giấy giới thiệu có giá trị trong vòng ba tháng kể từ ngày ký giới thiệu.

[1] Ghi địa danh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở cơ quan, đơn vị giới thiệu đề nghị giám định.

[2] Tên Hội đồng Giám định y khoa nơi tổ chức đề nghị giám định.

[3] Tên cơ quan, đơn vị giới thiệu người lao động.

[4] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[5] Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[6] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/tổng hợp/phúc quyết.

[7] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[8] Ghi rõ bệnh, tật cần khám giám định theo các giấy tờ điều trị.

[9] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[10] Chỉ áp dụng đối với trường hợp người sử dụng lao động không có dấu: Ví dụ như hộ kinh doanh cá thể.

syt_bariavungtau_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_04/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 2

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

Kính gửi: .....

Tên tôi là..... Sinh ngày.....tháng.....năm.....

Chỗ ở hiện tại: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số sổ BHXH/Mã số BHXH: .....[1].....

Nghề/công việc:
.....[2].....

Điện thoại liên hệ:
.....

Đề nghị được giám định mức độ suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: .....[3] .....

Loại hình giám định:.....[4] .....

Nội dung giám định:.....[5] .....

Đang hưởng chế độ:.....[6]
.....

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]

Người viết giấy đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

syt_bariavungtau_Vungtau SYT Ba Vungtau_04/5/2023 09:4:18

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

[1] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[2] Ghi rõ hiện có đang làm việc trong môi trường có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được đề nghị khám hay không.

Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[3] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/ tổng hợp/phúc quyết.

[4] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[5] Ghi rõ tên thương tật, bệnh tật đề nghị khám giám định theo các giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật.

[6] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[7] Chỉ áp dụng đối với trường hợp thân nhân của người lao động là người chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị giám định.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Bà Rịa Vũng Tàu 24/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 3

MẪU GIẤY RA VIỆN

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

……..	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**	MS: 01/BV-01
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc	
BV:……	----------	Số lưu trữ:…….
Khoa:……		Mã Y tế
		…../…../…../……

GIẤY RA VIỆN

- Họ tên người bệnh: ……..
- Ngày/tháng/năm sinh: ……/……/…… (Tuổi …….); Nam/nữ:……
- Dân tộc: …….. Nghề nghiệp: ……..
- Mã số BHXH/Thẻ BHYT số ……..[1] .....
- Địa chỉ: ……
- Vào viện lúc: ……giờ …….phút, ngày ……..tháng ……..năm ……
- Ra viện lúc: ……giờ ……..phút, ngày ……..tháng ……năm ……..
- Chẩn đoán ……[2]……
- Phương pháp điều trị: ……..[3]……
- Ghi chú: ……[4]……

Ngày….. tháng…… năm……	*Ngày…… tháng…… năm……*
Thủ trưởng đơn vị[5]	**Trưởng khoa[5]**
(Ký tên, đóng dấu)	Họ tên……

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY RA VIỆN

syt_bariavungtau@Văn thư SYT Bà Rịa Vũng Tàu 29/05/2023 09:40:18

[1] Phần Mã số BHXH/Thẻ BHYT

- Mã số BHXH: Ghi đầy đủ mã số bảo hiểm xã hội do Cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp (Chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số thẻ bảo hiểm y tế).

- Thẻ bảo hiểm y tế số:…… Ghi đầy đủ mã thẻ gồm phần chữ và phần số theo thông tin trên thẻ bảo hiểm y tế của người bệnh, trong đó phần chữ viết in hoa (Chỉ áp dụng đến khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số thẻ bảo hiểm y tế).

[2] Phần chẩn đoán

- Phải mô tả cụ thể về tình trạng sức khỏe và ghi tên bệnh hoặc mã bệnh. Trường hợp mắc bệnh cần chữa trị dài ngày thì việc ghi mã bệnh và tên bệnh thực hiện theo quy định tại Thông tu số 46/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh dài ngày;

- Trường hợp đình chỉ thai nghén: Ghi rõ nguyên nhân đình chỉ thai nghén (Ví dụ: thai chết lưu, thai bệnh lý,…).

- Trường hợp điều trị dưỡng thai: Ghi rõ cụm từ "dưỡng thai"

[3] Phần phương pháp điều trị

Ghi chỉ định điều trị (Trường hợp phải đình chỉ thai nghén):

- Dưới 22 tuần tuổi thì căn cứ tình trạng thực tế để ghi phương pháp điều trị theo một trong các trường hợp sau: Sảy thai, nạo thai, hút thai, mổ lấy thai, trừ trường hợp giảm thiểu thai trong quá trình thực hiện thụ tinh trong ống nghiệm;

- Từ 22 tuần tuổi trở lên ghi rõ là đẻ thường, đẻ thủ thuật hay mổ đẻ.

- Ghi rõ tuần tuổi thai (kể cả trường hợp đình chỉ thai ngoài tử cung, thai trứng cần xác định rõ tuần tuổi thai).

Việc xác định tuần tuổi của thai dựa vào ngày có kinh cuối cùng hoặc kết quả siêu âm trong 3 tháng đầu của thai kỳ.

- Ghi rõ thời gian đình chỉ thai nghén: Vào …giờ…phút ngày …/tháng…/năm…

[4] Phần ghi chú

Ghi lời dặn của thầy thuốc, Cách ghi lời dặn của thầy thuốc trong một số trường hợp:

- Trường hợp người bệnh cần nghỉ để điều trị bệnh hoặc để ổn định sức khỏe sau khi điều trị nội trú: Ghi rõ số ngày mà người bệnh cần nghỉ để điều trị ngoại trú sau khi ra viện (từ ngày, đến ngày). Việc quyết định số ngày nghỉ phải căn cứ vào tình trạng sức khỏe của người bệnh nhưng tối đa không quá 30 ngày, trường hợp đình chỉ thai nghén từ 13 tuần tuổi trở lên thì không quá 50 ngày; Trường hợp người bệnh điều trị bệnh lao theo chương trình chống lao quốc gia thì thời gian nghỉ tối đa không quá 180 ngày.

- Trường hợp lao động nữ cần nghỉ để dưỡng thai thì sau khi ghi số ngày nghỉ phải ghi rõ là "để dưỡng thai". Ví dụ: Số ngày nghỉ: 10 ngày để dưỡng thai. Việc quyết định số ngày nghỉ phải căn cứ vào tình trạng sức khỏe của người bệnh nhưng tối đa không quá 30 ngày.

- Trường hợp người có thai từ 22 tuần tuổi trở phải đình chỉ thai nghén thì ghi là đẻ non, con chết.

- Trường hợp đẻ non ghi rõ số con và tình trạng con sau sinh.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau 24/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 4

MẪU BẢN TÓM TẮT HỒ SƠ BỆNH ÁN

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

…….. **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** MS: 01/BV-01

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BV:…… ---------- Số lưu trữ:…….

Khoa:…… Mã Y tế

…../…../…../……

TÓM TẮT HỒ SƠ BỆNH ÁN

Điều trị nội trú □

Điều trị nội trú ban ngày □

Điều trị ngoại trú □

(đánh dấu "X" hình thức điều trị nội trú/ nội trú ban ngày/ ngoại trú vào ô tương ứng)

1. Họ và tên (In hoa):…… **2. Năm sinh:**……

3. Giới: Nam □ Nữ □ **4. Dân tộc:**

……..……

5. Mã số BHXH/Thẻ BHYT số:

……

6. Nghề nghiệp:

……

7. Cơ quan/Đơn vị công tác: ……..

8. Địa chỉ: Số nhà ……..Thôn, tổ…… Xã, phường, thị trấn ……..
Huyện (Quận):…… Tỉnh, thành phố
……

9. Vào viện ngày ……/…../20…..; **Ra viện** ngày …../…../20……..;

10. Chẩn đoán lúc vào viện:

……

11. Chẩn đoán lúc ra viện:

……

12. Tóm tắt bệnh án:

……

a) Quá trình bệnh lý và diễn biến lâm sàng:
……

b) Tóm tắt kết quả xét nghiệm cận lâm sàng có giá trị chẩn đoán: ……

c) Phương pháp điều trị:
……

d) Tình trạng người bệnh ra viện:
……

13. Ghi chú:
……

……ngày ….tháng…năm……
Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

syt_bariavungtau_vt_Van thư SYT Ba Rịa Vũng Tàu_14/05/2023 01:44:18

syt_bariavungtau_vt_Van thư VT Ba Ria Vung Tau_24/05/2023 09:44:18

HƯỚNG DẪN TÓM TẮT HỒ SƠ BỆNH ÁN

1. Việc ghi tóm tắt hồ sơ bệnh án phải bảo đảm tính thống nhất với hồ sơ bệnh án của người bệnh.

2. Trường hợp người mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc trẻ em dưới 16 tuổi phải ghi đầy đủ họ, tên của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người bệnh tại phần ghi chú.

3. Trường hợp con chết sau khi sinh thì ghi ngày/tháng/năm sinh của con và ngày/tháng/năm con chết, số con bị chết tại phần tình trạng người bệnh ra viện.

4. Phần Mã số BHXH/Thẻ BHYT: Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau 24/05/2023 09:44:18

2. Thủ tục	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động (Mã số: 1.002671)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người lao động có trách nhiệm lập, hoàn chỉnh hồ sơ khám giám định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa (căn cứ khoản 1, Điều 11 Thông tư số 56/2017/TT-BYT) Bước 2: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2, Điều 11, Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Đường bưu chính công ích Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Giấy giới thiệu của người sử dụng lao động theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT đối với người lao động đang đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc Giấy đề nghị khám giám định theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT đối với người lao động đang bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội hoặc người lao động đã có quyết định nghỉ việc chờ giải quyết chế độ hưu trí, trợ cấp hàng tháng. 2. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây: - Tóm tắt hồ sơ bệnh án; - Giấy xác nhận khuyết tật; - Giấy ra viện; - Sổ khám bệnh; - Phiếu khám bệnh; - Phiếu kết quả cận lâm sàng; - Đơn thuốc của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; - Hồ sơ bệnh nghề nghiệp; - Biên bản giám định y khoa lần gần nhất đối với người đã được khám giám định;

	3. Một trong các giấy tờ có ảnh sau đây: Chứng minh nhân dân; Căn cước công dân; Hộ chiếu còn hiệu lực. Trường hợp không có các giấy tờ nêu trên thì phải có Giấy xác nhận của Công an cấp xã có dán ảnh, đóng giáp lai trên ảnh và được cấp trong thời gian không quá 03 tháng tính đến thời điểm đề nghị khám giám định;. **Số lượng hồ sơ : 01 Bộ**
Thời gian giải quyết	
	60 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Công dân Việt Nam, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Người nước ngoài, Cán bộ, công chức, viên chức, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Tổ chức nước ngoài, Hợp tác xã
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh và cấp trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	
	Phụ lục 1: Mẫu giấy giới thiệu khám giám định . Phụ lục 2: Mẫu giấy đề nghị khám giám định
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật

syt_bariavungtau_vt_Văn thư SYT Ba Rịa-Vũng Tàu_24/03/2023 04:44:03

	bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau 0254/2025 09:43

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau 24/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 1

MẪU GIẤY GIỚI THIỆU ĐỀ NGHỊ GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN **TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ** ------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số:……../*GGT*	……[1]……, *ngày ….. tháng ….. năm …..*

GIẤY GIỚI THIỆU

Kính gửi: Hội đồng Giám định y khoa[2]……..

……[3]……..……..trân trọng giới thiệu:

Ông/ Bà: ……Sinh ngày.... tháng... năm……

Chỗ ở hiện tại: ……..

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp: ……Nơi cấp: ……

Số Sổ BHXH/Mã số BHXH: ……[4]…….

Nghề/công việc ……[5]…….……

Điện thoại liên hệ: ……..

Là cán bộ/ nhân viên/ thân nhân của ……..

Được cử đến Hội đồng Giám định y khoa ……..

để giám định mức suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: ……..[6]…….

Loại hình giám định: ……[7]……

Nội dung giám định: ……[8]……

Đang hưởng chế độ: ……[9]……

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]	**LÃNH ĐẠO CƠ QUAN/ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)*

syt_bariavungtau.vt_Sở Y tế Bà Rịa Vũng Tàu_24/05/2023 09:41:18

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY GIỚI THIỆU

Ghi chú: Giấy giới thiệu có giá trị trong vòng ba tháng kể từ ngày ký giới thiệu.

[1] Ghi địa danh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở cơ quan, đơn vị giới thiệu đề nghị giám định.

[2] Tên Hội đồng Giám định y khoa nơi tổ chức đề nghị giám định.

[3] Tên cơ quan, đơn vị giới thiệu người lao động.

[4] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[5] Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[6] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/tổng hợp/phúc quyết.

[7] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[8] Ghi rõ bệnh, tật cần khám giám định theo các giấy tờ điều trị.

[9] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[10] Chỉ áp dụng đối với trường hợp người sử dụng lao động không có dấu: Ví dụ như hộ kinh doanh cá thể.

syt_bariavungtau_ Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_14/05/2025 09:44:18

PHỤ LỤC 2

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

Kính gửi: .....

Tên tôi là..... Sinh ngày.....tháng.....năm.....

Chỗ ở hiện tại: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số sổ BHXH/Mã số BHXH: .....[1].....

Nghề/công việc:
.....[2].....

Điện thoại liên hệ:
.....

Đề nghị được giám định mức độ suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: .....[3] .....

Loại hình giám định:.....[4] .....

Nội dung giám định:.....[5] .....

Đang hưởng chế độ:.....[6]
.....

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]

Người viết giấy đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

syt_bariavungtau_vn_Văn thư SYT Bà Rịa Vũng Tàu_24/05/2023 09:40:18

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

[1] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[2] Ghi rõ hiện có đang làm việc trong môi trường có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được đề nghị khám hay không.

Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[3] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/ tổng hợp/phúc quyết.

[4] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[5] Ghi rõ tên thương tật, bệnh tật đề nghị khám giám định theo các giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật.

[6] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[7] Chỉ áp dụng đối với trường hợp thân nhân của người lao động là người chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị giám định.

syt_bariavungtau_vt_ Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_ 10/02/2023 09:49:18

3. Thủ tục	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất (Mã số: 1.002208)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Thân nhân người người lao động có trách nhiệm lập, hoàn chỉnh hồ sơ khám giám định và gửi đến Hội đồng giám định y khoa (căn cứ khoản 2, Điều 11 Thông tư số 56/2017/TT-BYT) Bước 2: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2, Điều 11, Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Đường bưu chính công ích Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Giấy đề nghị khám giám định theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT. 2. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây: - Tóm tắt hồ sơ bệnh án; - Giấy xác nhận khuyết tật; - Giấy ra viện; - Sổ khám bệnh; - Phiếu khám bệnh; - Phiếu kết quả cận lâm sàng; - Đơn thuốc của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; - Hồ sơ bệnh nghề nghiệp; - Biên bản giám định y khoa lần gần nhất đối với người đã được khám giám định; 3. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy ra viện hoặc tóm tắt hồ sơ bệnh án quy định tại Phụ lục 3 và Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp người lao động không điều trị nội trú hoặc ngoại trú thì phải có giấy tờ về khám, điều trị thương tật phù hợp với thời điểm xảy ra tai nạn lao động và tổn thương đề nghị giám định. Trường hợp người được giám định thuộc đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Luật an toàn, vệ sinh lao động: Trong bản tóm tắt hồ

	sơ bệnh án phải ghi rõ tổn thương do tai nạn lao động không có khả năng điều trị ổn định;. **Số lượng hồ sơ : 01 Bộ**
Thời gian giải quyết	
	60 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Công dân Việt Nam, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Người nước ngoài, Cán bộ, công chức, viên chức, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Tổ chức nước ngoài, Hợp tác xã
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh và cấp trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	
	Phụ lục 1: Mẫu giấy giới thiệu khám giám định . Phụ lục 2: Mẫu giấy đề nghị khám giám định
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_24/05/2023 03:44:47

	sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau 29/05/2024 08:44:15

syt_bariavungtau_ Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_14/05/2022 09:44:18

PHỤ LỤC 2

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

Kính gửi: .....

Tên tôi là..... Sinh ngày.....tháng.....năm.....

Chỗ ở hiện tại: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số sổ BHXH/Mã số BHXH: .....[1].....

Nghề/công việc:
.....[2].....

Điện thoại liên hệ:
.....

Đề nghị được giám định mức độ suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: .....[3] .....

Loại hình giám định:.....[4] .....

Nội dung giám định:.....[5] .....

Đang hưởng chế độ:.....[6]
.....

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]

Người viết giấy đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

syt_bariavungtau_vn_Vanthu SYT Ba Ria Vung Tau_4/5/2023 09:4:18

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

[1] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[2] Ghi rõ hiện có đang làm việc trong môi trường có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được đề nghị khám hay không.

Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[3] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/ tổng hợp/phúc quyết.

[4] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[5] Ghi rõ tên thương tật, bệnh tật đề nghị khám giám định theo các giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật.

[6] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[7] Chỉ áp dụng đối với trường hợp thân nhân của người lao động là người chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị giám định.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_24/05/2024 08:40:18

4. Thủ tục	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai (Mã số: 1.002190)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người lao động có trách nhiệm lập, hoàn chỉnh hồ sơ khám giám định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa (căn cứ khoản 1, Điều 11 Thông tư số 56/2017/TT-BYT) Bước 2: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2, Điều 11, Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Đường bưu chính công ích Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Giấy đề nghị giám định theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT. 2. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây: - Tóm tắt hồ sơ bệnh án; - Giấy xác nhận khuyết tật; - Giấy ra viện; - Sổ khám bệnh; - Phiếu khám bệnh; - Phiếu kết quả cận lâm sàng; - Đơn thuốc của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; - Hồ sơ bệnh nghề nghiệp; - Biên bản giám định y khoa lần gần nhất đối với người đã được khám giám định; 3. Một trong các giấy tờ có ảnh sau đây: Chứng minh nhân dân; Căn cước công dân; Hộ chiếu còn hiệu lực. Trường hợp không có các giấy tờ nêu trên thì phải có Giấy xác nhận của Công an cấp xã có dán ảnh, đóng giáp lai trên ảnh và được cấp trong thời gian không quá 03 tháng tính đến thời điểm đề nghị khám giám định;. **Số lượng hồ sơ : 01 Bộ**

syt_bariavungtau_vt_Van thư SYT Ba Rịa Vũng Tàu 24/5/2023 09:44:18

Thời gian giải quyết	
	60 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh và cấp trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	
	Phụ lục 2: Mẫu giấy đề nghị khám giám định
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.

syt_bariavungtau_ Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_ 31/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 2

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

Kính gửi: .....

Tên tôi là..... Sinh ngày.....tháng.....năm.....

Chỗ ở hiện tại: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số sổ BHXH/Mã số BHXH: .....[1].....

Nghề/công việc:
.....[2].....

Điện thoại liên hệ:
.....

Đề nghị được giám định mức độ suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: .....[3] .....

Loại hình giám định:.....[4] .....

Nội dung giám định:.....[5] .....

Đang hưởng chế độ:.....[6]
.....

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]

Người viết giấy đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

syt_bariavungtau_ Vũng Tàu SYT Bà Rịa Vũng Tàu_4/5/2023 09:4:18

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

[1] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[2] Ghi rõ hiện có đang làm việc trong môi trường có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được đề nghị khám hay không.

Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[3] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/ tổng hợp/phúc quyết.

[4] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[5] Ghi rõ tên thương tật, bệnh tật đề nghị khám giám định theo các giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật.

[6] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[7] Chỉ áp dụng đối với trường hợp thân nhân của người lao động là người chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị giám định.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_24/05/2023 09:44:18

5. Thủ tục	Hồ sơ khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần (Mã số: 1.002168)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người lao động có trách nhiệm lập, hoàn chỉnh hồ sơ khám giám định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa (căn cứ khoản 1, Điều 11 Thông tư số 56/2017/TT-BYT) Bước 2: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2, Điều 11, Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Đường bưu chính công ích Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Giấy đề nghị giám định theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT. 2. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây: - Tóm tắt hồ sơ bệnh án; - Giấy xác nhận khuyết tật; - Giấy ra viện; - Sổ khám bệnh; - Phiếu khám bệnh; - Phiếu kết quả cận lâm sàng; - Đơn thuốc của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; - Hồ sơ bệnh nghề nghiệp; - Biên bản giám định y khoa lần gần nhất đối với người đã được khám giám định; 3. Một trong các giấy tờ có ảnh sau đây: Chứng minh nhân dân; Căn cước công dân; Hộ chiếu còn hiệu lực. Trường hợp không có các giấy tờ nêu trên thì phải có Giấy xác nhận của Công an cấp xã có dán ảnh, đóng giáp lai trên ảnh và được cấp trong thời gian không quá 03 tháng tính đến thời điểm đề nghị khám giám định;. **Số lượng hồ sơ : 01 Bộ**

syt_bariavungtau_vt_Van thư SYT Ba Rịa - Vũng Tàu_24/05/2023 09:44:18

Thời gian giải quyết	
	60 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh và cấp trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	
	Phụ lục 2: Mẫu giấy đề nghị khám giám định
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.

syt_bariavungtau_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_ 31/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 2

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

Kính gửi: .....

Tên tôi là..... Sinh ngày.....tháng.....năm.....

Chỗ ở hiện tại: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số sổ BHXH/Mã số BHXH: .....[1].....

Nghề/công việc:
.....[2].....

Điện thoại liên hệ:
.....

Đề nghị được giám định mức độ suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: .....[3] .....

Loại hình giám định:.....[4] .....

Nội dung giám định:.....[5] .....

Đang hưởng chế độ:.....[6]
.....

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]

Người viết giấy đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

syt_bariavungtau_ Vũng Tàu SYT Đã ký Vũng Tàu_4/5/2023 09:4[illegible]8

[1] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[2] Ghi rõ hiện có đang làm việc trong môi trường có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được đề nghị khám hay không.

Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[3] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/ tổng hợp/phúc quyết.

[4] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[5] Ghi rõ tên thương tật, bệnh tật đề nghị khám giám định theo các giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật.

[6] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[7] Chỉ áp dụng đối với trường hợp thân nhân của người lao động là người chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị giám định.

syt_bariavungtau vt_ Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_24/07/2023 09:44:18

6. Thủ tục	Hồ sơ khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát (Mã số: 1.002136)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người lao động có trách nhiệm lập, hoàn chỉnh hồ sơ khám giám định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa (căn cứ khoản 1, Điều 11 Thông tư số 56/2017/TT-BYT) Bước 2: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2, Điều 11, Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Đường bưu chính công ích Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Giấy đề nghị giám định theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT. 2. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ Hồ sơ bệnh nghề nghiệp 3. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy ra viện hoặc tóm tắt hồ sơ bệnh án theo quy định tại Thông tư này hoặc Hồ sơ bệnh nghề nghiệp có ghi nhận tổn thương bệnh nghề nghiệp ở mức độ nặng hơn. Trường hợp người được giám định thuộc đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Luật an toàn, vệ sinh lao động: Trong bản tóm tắt hồ sơ bệnh án điều trị phải ghi rõ bệnh nghề nghiệp không có khả năng điều trị ổn định. 4. Bản chính hoặc Bản sao hợp lệ biên bản giám định y khoa lần gần nhất. Trường hợp người được giám định thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 12 Thông tư số 56/2017/TT-BYT: Bản chính biên bản giám định y khoa lần gần nhất, trong đó phải ghi rõ kết luận về thời hạn đề nghị giám định lại 3. Một trong các giấy tờ có ảnh sau đây: Chứng minh nhân dân; Căn cước công dân; Hộ chiếu còn hiệu lực. Trường hợp không có các giấy tờ nêu trên thì phải có Giấy xác nhận của Công an cấp xã có dán ảnh, đóng giáp lai trên ảnh và được cấp trong thời gian không quá 03 tháng tính đến thời điểm đề nghị khám giám định;. **Số lượng hồ sơ : 01 Bộ**
Thời gian giải quyết	

	60 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh và cấp trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	
	Phụ lục 2: Mẫu giấy đề nghị khám giám định Phụ lục 3: Mẫu giấy ra viện Phụ lục 4: Tóm tắt hồ sơ bệnh án
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.

syt_bariavungtau_vt_Văn thư SYT Bà Rịa Vũng Tàu_24/05/2023 09:44:18

syt_bariavungtau_ Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_ 4/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 2

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

Kính gửi: .....

Tên tôi là..... Sinh ngày.....tháng.....năm.....

Chỗ ở hiện tại: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số sổ BHXH/Mã số BHXH: .....[1].....

Nghề/công việc:
.....[2].....

Điện thoại liên hệ:
.....

Đề nghị được giám định mức độ suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: .....[3] .....

Loại hình giám định:.....[4] .....

Nội dung giám định:.....[5] .....

Đang hưởng chế độ:.....[6]
.....

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]

Người viết giấy đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

syt_bariavungtau_Vũng Tàu SYT Bà Rịa Vũng Tàu_04/05/2023 09:4:18

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

[1] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[2] Ghi rõ hiện có đang làm việc trong môi trường có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được đề nghị khám hay không.

Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[3] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/ tổng hợp/phúc quyết.

[4] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[5] Ghi rõ tên thương tật, bệnh tật đề nghị khám giám định theo các giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật.

[6] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[7] Chỉ áp dụng đối với trường hợp thân nhân của người lao động là người chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị giám định.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_04/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 3

MẪU GIẤY RA VIỆN

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

……..	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------	MS: 01/BV-01
BV:……		Số lưu trữ:…….
Khoa:……		Mã Y tế
		…../…../…../……

GIẤY RA VIỆN

- Họ tên người bệnh: ……..
- Ngày/tháng/năm sinh: ……/……/…… (Tuổi …….); Nam/nữ:……
- Dân tộc: …….. Nghề nghiệp: ……..
- Mã số BHXH/Thẻ BHYT số ……..[1] .....
- Địa chỉ: ……
- Vào viện lúc: ……giờ …….phút, ngày ……..tháng ……..năm ……
- Ra viện lúc: ……giờ ……..phút, ngày ……..tháng ……năm ……..
- Chẩn đoán ……[2]……
- Phương pháp điều trị: ……..[3]……
- Ghi chú: ……[4]……

Ngày….. tháng…… năm……	*Ngày…… tháng…… năm……*
Thủ trưởng đơn vị[5]	**Trưởng khoa[5]**
(Ký tên, đóng dấu)	Họ tên……

syt_bariavungtau_Vở thị Sơ Trần Văn Thọ 25/05/2023 08:44:18

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY RA VIỆN

[1] Phần Mã số BHXH/Thẻ BHYT

- Mã số BHXH: Ghi đầy đủ mã số bảo hiểm xã hội do Cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp (Chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số thẻ bảo hiểm y tế).

- Thẻ bảo hiểm y tế số:…… Ghi đầy đủ mã thẻ gồm phần chữ và phần số theo thông tin trên thẻ bảo hiểm y tế của người bệnh, trong đó phần chữ viết in hoa (Chỉ áp dụng đến khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số thẻ bảo hiểm y tế).

[2] Phần chẩn đoán

- Phải mô tả cụ thể về tình trạng sức khỏe và ghi tên bệnh hoặc mã bệnh. Trường hợp mắc bệnh cần chữa trị dài ngày thì việc ghi mã bệnh và tên bệnh thực hiện theo quy định tại Thông tu số 46/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh dài ngày;

- Trường hợp đình chỉ thai nghén: Ghi rõ nguyên nhân đình chỉ thai nghén (Ví dụ: thai chết lưu, thai bệnh lý,…).

- Trường hợp điều trị dưỡng thai: Ghi rõ cụm từ "dưỡng thai"

[3] Phần phương pháp điều trị

Ghi chỉ định điều trị (Trường hợp phải đình chỉ thai nghén):

- Dưới 22 tuần tuổi thì căn cứ tình trạng thực tế để ghi phương pháp điều trị theo một trong các trường hợp sau: Sảy thai, nạo thai, hút thai, mổ lấy thai, trừ trường hợp giảm thiểu thai trong quá trình thực hiện thụ tinh trong ống nghiệm;

- Từ 22 tuần tuổi trở lên ghi rõ là đẻ thường, đẻ thủ thuật hay mổ đẻ.

- Ghi rõ tuần tuổi thai (kể cả trường hợp đình chỉ thai ngoài tử cung, thai trứng cần xác định rõ tuần tuổi thai).

Việc xác định tuần tuổi của thai dựa vào ngày có kinh cuối cùng hoặc kết quả siêu âm trong 3 tháng đầu của thai kỳ.

- Ghi rõ thời gian đình chỉ thai nghén: Vào …giờ…phút ngày …/tháng…/năm…

[4] Phần ghi chú

Ghi lời dặn của thầy thuốc, Cách ghi lời dặn của thầy thuốc trong một số trường hợp:

- Trường hợp người bệnh cần nghỉ để điều trị bệnh hoặc để ổn định sức khỏe sau khi điều trị nội trú: Ghi rõ số ngày mà người bệnh cần nghỉ để điều trị ngoại trú sau khi ra viện (từ ngày, đến ngày). Việc quyết định số ngày nghỉ phải căn cứ vào tình trạng sức khỏe của người bệnh nhưng tối đa không quá 30 ngày, trường hợp đình chỉ thai nghén từ 13 tuần tuổi trở lên thì không quá 50 ngày; Trường hợp người bệnh điều trị bệnh lao theo chương trình chống lao quốc gia thì thời gian nghỉ tối đa không quá 180 ngày.

- Trường hợp lao động nữ cần nghỉ để dưỡng thai thì sau khi ghi số ngày nghỉ phải ghi rõ là "để dưỡng thai". Ví dụ: Số ngày nghỉ: 10 ngày để dưỡng thai. Việc quyết định số ngày nghỉ phải căn cứ vào tình trạng sức khỏe của người bệnh nhưng tối đa không quá 30 ngày.

- Trường hợp người có thai từ 22 tuần tuổi trở phải đình chỉ thai nghén thì ghi là đẻ non, con chết.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_24/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 4

MẪU BẢN TÓM TẮT HỒ SƠ BỆNH ÁN

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

…….	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------	MS: 01/BV-01
BV:……		Số lưu trữ:…….
Khoa:……		Mã Y tế
		…../…../…../……

TÓM TẮT HỒ SƠ BỆNH ÁN

Điều trị nội trú □

Điều trị nội trú ban ngày □

Điều trị ngoại trú □

(đánh dấu "X" hình thức điều trị nội trú/ nội trú ban ngày/ ngoại trú vào ô tương ứng)

1. Họ và tên (In hoa):…… **2. Năm sinh:**……

3. Giới: Nam □ Nữ □ **4. Dân tộc:**
……..……

5. Mã số BHXH/Thẻ BHYT số:
……

6. Nghề nghiệp:
……

7. Cơ quan/Đơn vị công tác: ……..

8. Địa chỉ: Số nhà ……..Thôn, tổ…… Xã, phường, thị trấn ……..
Huyện (Quận):…… Tỉnh, thành phố
……

9. Vào viện ngày ……/…../20…..; **Ra viện** ngày …../…../20……..;

10. Chẩn đoán lúc vào viện:
……

11. Chẩn đoán lúc ra viện:
……

12. Tóm tắt bệnh án:

……

a) Quá trình bệnh lý và diễn biến lâm sàng:

……

b) Tóm tắt kết quả xét nghiệm cận lâm sàng có giá trị chẩn đoán: ……

c) Phương pháp điều trị:

……

d) Tình trạng người bệnh ra viện:

……

13. Ghi chú:

……

……ngày ….tháng…năm……

Thủ trưởng đơn vị

(ký tên, đóng dấu)

syt_bariavungtau_vt_ Văn thư SYT Ba Rịa Vũng Tàu_24/05/2023 03:44:18

syt_bariavungtau_vt_Van thư - Sở Y tế Bà Rịa Vũng Tàu_24/05/2023 10:44:18

HƯỚNG DẪN TÓM TẮT HỒ SƠ BỆNH ÁN

1. Việc ghi tóm tắt hồ sơ bệnh án phải bảo đảm tính thống nhất với hồ sơ bệnh án của người bệnh.

2. Trường hợp người mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc trẻ em dưới 16 tuổi phải ghi đầy đủ họ, tên của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người bệnh tại phần ghi chú.

3. Trường hợp con chết sau khi sinh thì ghi ngày/tháng/năm sinh của con và ngày/tháng/năm con chết, số con bị chết tại phần tình trạng người bệnh ra viện.

4. Phần Mã số BHXH/Thẻ BHYT: Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_14/07/2023 09:42:18

7. Thủ tục	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp (Mã số: 1.002694)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người lao động có trách nhiệm lập, hoàn chỉnh hồ sơ khám giám định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa (căn cứ khoản 1, Điều 11 Thông tư số 56/2017/TT-BYT) Bước 2: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2, Điều 11, Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Đường bưu chính công ích Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Giấy giới thiệu của người sử dụng lao động theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT đối với trường hợp người được giám định lần đầu bệnh nghề nghiệp thuộc quyền quản lý của người sử dụng lao động tại thời điểm đề nghị khám giám định hoặc Giấy đề nghị khám giám định của người lao động theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT đối với trường hợp người lao động không còn làm nghề, công việc có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp mà phát hiện mắc bệnh nghề nghiệp trong thời gian bảo đảm của bệnh, bao gồm cả người lao động đang bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội, người lao động đã có quyết định nghỉ việc chờ giải quyết chế độ hưu trí, trợ cấp hằng tháng và người lao động đang hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng; 2. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ Hồ sơ bệnh nghề nghiệp;. 3. Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án điều trị bệnh nghề nghiệp của người lao động có liên quan đến bệnh nghề nghiệp (nếu có). Trường hợp người được giám định thuộc đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Luật an toàn, vệ sinh lao động: Trong bản tóm tắt hồ sơ bệnh án phải ghi rõ bệnh nghề nghiệp không có khả năng điều trị ổn định;. 4. Một trong các giấy tờ có ảnh sau đây: Chứng minh nhân dân; Căn cước công dân; Hộ chiếu còn hiệu lực. Trường hợp không có các giấy tờ nêu trên thì phải có Giấy xác nhận của Công an cấp xã có dán ảnh, đóng giáp lai trên ảnh và được cấp trong thời gian không quá 03 tháng tính đến thời điểm đề nghị khám giám định.

	Số lượng hồ sơ : 01 Bộ
Thời gian giải quyết	
	60 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Công dân Việt Nam, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Người nước ngoài
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh và cấp trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	
	Phụ lục 1: Mẫu giấy giới thiệu khám giám định . Phụ lục 2: Mẫu giấy đề nghị khám giám định Phụ lục 3: Mẫu giấy ra viện
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.

syt_bariavungtau_vt_[illegible]n thu SYT - Ria Vung tau_24/05/2023 09:44:38

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Rịa Vũng Tàu 24/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 1

MẪU GIẤY GIỚI THIỆU ĐỀ NGHỊ GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN **TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ** ------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số:……/*GGT*	……[1]……, *ngày ….. tháng ….. năm …..*

GIẤY GIỚI THIỆU

Kính gửi: Hội đồng Giám định y khoa[2]……..

……[3]……..trân trọng giới thiệu:

Ông/ Bà: ……Sinh ngày.... tháng... năm……

Chỗ ở hiện tại: ……..

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp: ……Nơi cấp: ……

Số Sổ BHXH/Mã số BHXH: ……[4]…….

Nghề/công việc ……[5]…….

Điện thoại liên hệ: ……..

Là cán bộ/ nhân viên/ thân nhân của ……..

Được cử đến Hội đồng Giám định y khoa ……..

để giám định mức suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: ……[6]…….

Loại hình giám định: ……[7]…….

Nội dung giám định: ……[8]…….

Đang hưởng chế độ: ……[9]…….

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]	**LÃNH ĐẠO CƠ QUAN/ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)*

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY GIỚI THIỆU

syt_bariavungtau_vt_vanbanhuy_BaRiaVungTau_24/05/2023 09:40:18

Ghi chú: Giấy giới thiệu có giá trị trong vòng ba tháng kể từ ngày ký giới thiệu.

[1] Ghi địa danh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở cơ quan, đơn vị giới thiệu đề nghị giám định.

[2] Tên Hội đồng Giám định y khoa nơi tổ chức đề nghị giám định.

[3] Tên cơ quan, đơn vị giới thiệu người lao động.

[4] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[5] Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[6] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/tổng hợp/phúc quyết.

[7] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[8] Ghi rõ bệnh, tật cần khám giám định theo các giấy tờ điều trị.

[9] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[10] Chỉ áp dụng đối với trường hợp người sử dụng lao động không có dấu: Ví dụ như hộ kinh doanh cá thể.

syt_bariavungtau_ Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_04/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 2

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

Kính gửi: .....

Tên tôi là..... Sinh ngày.....tháng.....năm.....

Chỗ ở hiện tại: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số sổ BHXH/Mã số BHXH: .....[1].....

Nghề/công việc:
.....[2].....

Điện thoại liên hệ:
.....

Đề nghị được giám định mức độ suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: .....[3] .....

Loại hình giám định:.....[4] .....

Nội dung giám định:.....[5] .....

Đang hưởng chế độ:.....[6]
.....

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]	**Người viết giấy đề nghị** *(Ký, ghi rõ họ tên)*

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

[1] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[2] Ghi rõ hiện có đang làm việc trong môi trường có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được đề nghị khám hay không.

Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[3] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/ tổng hợp/phúc quyết.

[4] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[5] Ghi rõ tên thương tật, bệnh tật đề nghị khám giám định theo các giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật.

[6] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[7] Chỉ áp dụng đối với trường hợp thân nhân của người lao động là người chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị giám định.

syt_bariavungtau_Vũng Tàu S.T Bà Rịa Vũng Tàu_24/5/2023 09:44:08

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_04/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 3

MẪU GIẤY RA VIỆN

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

…….	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**	MS: 01/BV-01
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc	
BV:……	----------	Số lưu trữ:…….
Khoa:……		Mã Y tế
		…../…../…../……

GIẤY RA VIỆN

- Họ tên người bệnh: ……..
- Ngày/tháng/năm sinh: ……/……/…… (Tuổi …….); Nam/nữ:……
- Dân tộc: …….. Nghề nghiệp: ……..
- Mã số BHXH/Thẻ BHYT số ……... [1] .....
- Địa chỉ: ……
- Vào viện lúc: ……giờ ……phút, ngày ……..tháng ……..năm ……
- Ra viện lúc: ……giờ ……..phút, ngày ……..tháng ……năm ……..
- Chẩn đoán ……[2]……
- Phương pháp điều trị: ……..[3]……
- Ghi chú: ……[4]……

Ngày….. tháng…… năm……	*Ngày…… tháng…… năm……*
Thủ trưởng đơn vị[5]	**Trưởng khoa[5]**
(Ký tên, đóng dấu)	Họ tên……

syt_bariavungtau_Vụ thể SYT Bà Rịa Vũng Tàu 24/05/2023 08:44:18

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY RA VIỆN

[1] Phần Mã số BHXH/Thẻ BHYT

- Mã số BHXH: Ghi đầy đủ mã số bảo hiểm xã hội do Cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp (Chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số thẻ bảo hiểm y tế).

- Thẻ bảo hiểm y tế số:…… Ghi đầy đủ mã thẻ gồm phần chữ và phần số theo thông tin trên thẻ bảo hiểm y tế của người bệnh, trong đó phần chữ viết in hoa (Chỉ áp dụng đến khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số thẻ bảo hiểm y tế).

[2] Phần chẩn đoán

- Phải mô tả cụ thể về tình trạng sức khỏe và ghi tên bệnh hoặc mã bệnh. Trường hợp mắc bệnh cần chữa trị dài ngày thì việc ghi mã bệnh và tên bệnh thực hiện theo quy định tại Thông tu số 46/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh dài ngày;

- Trường hợp đình chỉ thai nghén: Ghi rõ nguyên nhân đình chỉ thai nghén (Ví dụ: thai chết lưu, thai bệnh lý,…).

- Trường hợp điều trị dưỡng thai: Ghi rõ cụm từ "dưỡng thai"

[3] Phần phương pháp điều trị

Ghi chỉ định điều trị (Trường hợp phải đình chỉ thai nghén):

- Dưới 22 tuần tuổi thì căn cứ tình trạng thực tế để ghi phương pháp điều trị theo một trong các trường hợp sau: Sảy thai, nạo thai, hút thai, mổ lấy thai, trừ trường hợp giảm thiểu thai trong quá trình thực hiện thụ tinh trong ống nghiệm;

- Từ 22 tuần tuổi trở lên ghi rõ là đẻ thường, đẻ thủ thuật hay mổ đẻ.

- Ghi rõ tuần tuổi thai (kể cả trường hợp đình chỉ thai ngoài tử cung, thai trứng cần xác định rõ tuần tuổi thai).

Việc xác định tuần tuổi của thai dựa vào ngày có kinh cuối cùng hoặc kết quả siêu âm trong 3 tháng đầu của thai kỳ.

- Ghi rõ thời gian đình chỉ thai nghén: Vào …giờ…phút ngày …/tháng…/năm…

[4] Phần ghi chú

Ghi lời dặn của thầy thuốc, Cách ghi lời dặn của thầy thuốc trong một số trường hợp:

- Trường hợp người bệnh cần nghỉ để điều trị bệnh hoặc để ổn định sức khỏe sau khi điều trị nội trú: Ghi rõ số ngày mà người bệnh cần nghỉ để điều trị ngoại trú sau khi ra viện (từ ngày, đến ngày). Việc quyết định số ngày nghỉ phải căn cứ vào tình trạng sức khỏe của người bệnh nhưng tối đa không quá 30 ngày, trường hợp đình chỉ thai nghén từ 13 tuần tuổi trở lên thì không quá 50 ngày; Trường hợp người bệnh điều trị bệnh lao theo chương trình chống lao quốc gia thì thời gian nghỉ tối đa không quá 180 ngày.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau - 24/05/2023 04:43:18

8. Thủ tục	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động (Mã số: 1.002146)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người lao động có trách nhiệm lập, hoàn chỉnh hồ sơ khám giám định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa (căn cứ khoản 1, Điều 11 Thông tư số 56/2017/TT-BYT) Bước 2: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2, Điều 11, Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Đường bưu chính công ích Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Giấy đề nghị khám giám định theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT; 2. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ: Biên bản Giám định y khoa lần gần nhất kèm theo các Giấy chứng nhận thương tích ghi nhận các tổn thương được giám định trong Biên bản đó. Trường hợp người được giám định thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 56/2017/TT-BYT : Bản chính biên bản giám định y khoa lần gần nhất, trong đó phải ghi rõ kết luận về thời hạn đề nghị giám định lại;. 3. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ Tóm tắt hồ sơ bệnh án theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT hoặc Giấy ra viện theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ghi rõ tổn thương tái phát. Trường hợp người được giám định thuộc đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Luật an toàn, vệ sinh lao động: Trong bản tóm tắt hồ sơ bệnh án điều trị phải ghi rõ bệnh nghề nghiệp không có khả năng điều trị ổn định. 4. Một trong các giấy tờ có ảnh sau đây: Chứng minh nhân dân; Căn cước công dân; Hộ chiếu còn hiệu lực. Trường hợp không có các giấy tờ nêu trên thì phải có Giấy xác nhận của Công an cấp xã có dán ảnh, đóng giáp lai trên ảnh và được cấp trong thời gian không quá 03 tháng tính đến thời điểm đề nghị khám giám định. **Số lượng hồ sơ : 01 Bộ**

syt_bariavungtau_vt_Van thư - SYT Ba Rịa - Vũng Tàu_24/05/2023 09:44:18

Thời gian giải quyết	
	60 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh và cấp trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	
	Phụ lục 2: Mẫu giấy đề nghị khám giám định Phụ lục 3: Mẫu giấy ra viện Phụ lục 4: Mẫu bản tóm tắt hồ sơ bệnh án
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.

syt_bariavungtau_Văn thu SYT Ba Ria Vung Tau_21/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 2

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

Kính gửi: .....

Tên tôi là..... Sinh ngày.....tháng.....năm.....

Chỗ ở hiện tại: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số sổ BHXH/Mã số BHXH: .....[1].....

Nghề/công việc:
.....[2].....

Điện thoại liên hệ:
.....

Đề nghị được giám định mức độ suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: .....[3] .....

Loại hình giám định:..... [4] .....

Nội dung giám định:..... [5] .....

Đang hưởng chế độ:.....[6]
.....

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]

Người viết giấy đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

[1] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[2] Ghi rõ hiện có đang làm việc trong môi trường có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được đề nghị khám hay không.

Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hàng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[3] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/ tổng hợp/phúc quyết.

[4] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[5] Ghi rõ tên thương tật bệnh tật đề nghị khám giám định theo các giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật.

[6] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ tệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[7] Chỉ áp dụng đối với trường hợp thân nhân của người lao động là người chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị giám định.

syt_bariavungtau@... Văn thư Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu 24/5/2023 09:44:08

syt_bariavungtau_ Van thu SYT Ba Ria Vung Tau 24/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 4

MẪU BẢN TÓM TẮT HỒ SƠ BỆNH ÁN

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

…….. **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** MS: 01/BV-01

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BV:…… ---------- Số lưu trữ:…….

Khoa:…… Mã Y tế

…../…../…../……

TÓM TẮT HỒ SƠ BỆNH ÁN

Điều trị nội trú □

Điều trị nội trú ban ngày □

Điều trị ngoại trú □

(đánh dấu "X" hình thức điều trị nội trú/ nội trú ban ngày/ ngoại trú vào ô tương ứng)

1. Họ và tên (In hoa):…… **2. Năm sinh:**……

3. Giới: Nam □ Nữ □ **4. Dân tộc:**

……..……

5. Mã số BHXH/Thẻ BHYT số:

……

6. Nghề nghiệp:

……

7. Cơ quan/Đơn vị công tác: ……..

8. Địa chỉ: Số nhà ……..Thôn, tổ…… Xã, phường, thị trấn ……..
Huyện (Quận):…… Tỉnh, thành phố
……

9. Vào viện ngày ……./…../20…..; **Ra viện** ngày …../…../20……..;

10. Chẩn đoán lúc vào viện:

……

11. Chẩn đoán lúc ra viện:

……

12. Tóm tắt bệnh án:

……

syt_bariavungtau_vt_Văn thư SYT Bà Rịa Vũng Tàu 24/05/2023 09:44:18

HƯỚNG DẪN TÓM TẮT HỒ SƠ BỆNH ÁN

1. Việc ghi tóm tắt hồ sơ bệnh án phải bảo đảm tính thống nhất với hồ sơ bệnh án của người bệnh.

2. Trường hợp người mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc trẻ em dưới 16 tuổi phải ghi đầy đủ họ, tên của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người bệnh tại phần ghi chú.

3. Trường hợp con chết sau khi sinh thì ghi ngày/tháng/năm sinh của con và ngày/tháng/năm con chết, số con bị chết tại phần tình trạng người bệnh ra viện.

4. Phần Mã số BHXH/Thẻ BHYT: Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_24/03/2023 09:44:38

9. Thủ tục	Khám giám định tổng hợp (Mã số: 1.002118)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người lao động có trách nhiệm lập, hoàn chỉnh hồ sơ khám giám định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa (căn cứ khoản 1, Điều 11 Thông tư số 56/2017/TT-BYT) Bước 2: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 2, Điều 11, Thông tư số 01/2023/TT-BYT/căn cứ điểm d khoản 2 Điều 39 và khoản 3, Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Đường bưu chính công ích Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Giấy giới thiệu của người sử dụng lao động theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT đối với trường hợp người được giám định tổng hợp thuộc quyền quản lý của người sử dụng lao động tại thời điểm đề nghị khám giám định hoặc Giấy đề nghị khám giám định của người lao động theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT đối với trường hợp người lao động không còn làm nghề, công việc có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp mà phát hiện mắc bệnh nghề nghiệp trong thời gian bảo đảm của bệnh, bao gồm cả người lao động đang bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội, người lao động đã có quyết định nghỉ việc chờ giải quyết chế độ hưu trí, trợ cấp hằng tháng và người lao động đang hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng; 2. Bản chính hoặc bản sao hợp lệ Biên bản giám định y khoa lần gần nhất nếu đã được giám định;. 3. Các giấy tờ khác theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 hoặc Điều 6 Thông tư số 56/2017/TT-BYT phù hợp với đối tượng và loại hình giám định. 4. Một trong các giấy tờ có ảnh sau đây: Chứng minh nhân dân; Căn cước công dân; Hộ chiếu còn hiệu lực. Trường hợp không có các giấy tờ nêu trên thì phải có Giấy xác nhận của Công an cấp xã có dán ảnh, đóng giáp lai trên ảnh và được cấp trong thời gian không quá 03 tháng tính đến thời điểm đề nghị khám giám định. **Số lượng hồ sơ : 01 Bộ**

Thời gian giải quyết	
	60 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp tỉnh và cấp trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	
	Phụ lục 2: Mẫu giấy đề nghị khám giám định Phụ lục 3: Mẫu giấy ra viện Phụ lục 4: Mẫu bản tóm tắt hồ sơ bệnh án
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.

syt_bariavungtau_vt_Van thư SYT Ba Rịa Vũng Tàu_24/05/2023 09:44:18

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Rịa Vũng Tàu 24/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 1

MẪU GIẤY GIỚI THIỆU ĐỀ NGHỊ GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN **TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: ……/*GGT*	……[1]……, *ngày ….. tháng ….. năm …..*

GIẤY GIỚI THIỆU

Kính gửi: Hội đồng Giám định y khoa[2]……..

……[3]……..trân trọng giới thiệu:

Ông/ Bà: ……Sinh ngày.... tháng... năm……

Chỗ ở hiện tại: ……..

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp: …….Nơi cấp: ……

Số Sổ BHXH/Mã số BHXH: ……[4]…….

Nghề/công việc ……[5]…….

Điện thoại liên hệ: ……..

Là cán bộ/ nhân viên/ thân nhân của ……..

Được cử đến Hội đồng Giám định y khoa ……..

để giám định mức suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: ……[6]…….

Loại hình giám định: ……[7]……

Nội dung giám định: ……[8]……

Đang hưởng chế độ: ……[9]……

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]	**LÃNH ĐẠO CƠ QUAN/ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)*

syt_bariavungtau_vt_ Sở Y tế Bà Rịa - Vũng Tàu 24/05/2023 09:44:18

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY GIỚI THIỆU

Ghi chú: Giấy giới thiệu có giá trị trong vòng ba tháng kể từ ngày ký giới thiệu.

[1] Ghi địa danh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở cơ quan, đơn vị giới thiệu đề nghị giám định.

[2] Tên Hội đồng Giám định y khoa nơi tổ chức đề nghị giám định.

[3] Tên cơ quan, đơn vị giới thiệu người lao động.

[4] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[5] Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[6] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/tổng hợp/phúc quyết.

[7] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[8] Ghi rõ bệnh, tật cần khám giám định theo các giấy tờ điều trị.

[9] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[10] Chỉ áp dụng đối với trường hợp người sử dụng lao động không có dấu: Ví dụ như hộ kinh doanh cá thể.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau 25/05/2023 09:44:18

10. Thủ tục	Khám giám định phúc quyết do vượt quá khả năng chuyên môn (Mã số: 1.002100)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cá nhân trong thời gian 90 ngày kể từ ngày nhận được Biên bản giám định y khoa nếu không đồng ý phải có đơn đề nghị khám giám định phúc quyết. Quá thời gian trên nêu trên, cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa các cấp và các cơ quan có thẩm quyền không xem xét, giải quyết (căn cứ khoản 1 Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP). Bước 2: Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh trong thời gian 12 ngày kể từ ngày nhận được đơn có văn bản đề nghị khám giám định phúc quyết có trách nhiệm gửi hồ sơ xin giám định cho Cơ quan thường trực của Hội đồng Giám định y khoa cấp Trung ương (căn cứ khoản 2 Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP). Bước 3: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa cấp trung ương có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa cấp trung ương trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp quá thời gian trên chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ khoản 3 Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Đường bưu chính công ích Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Giấy giới thiệu do Lãnh đạo cơ quan thường trực của Hội đồng Giám định y khoa ký tên và đóng dấu theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT; 2. Hồ sơ giám định theo quy định tại một trong các Điều 5, 6 hoặc 7 Thông tư số 56/2017/TT-BYT và Điều 1 Thông tư số 18/2022/TT-BYT phù hợp từng đối tượng và loại hình khám giám định;. 3. Biên bản giám định y khoa đối với trường hợp Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh đã khám giám định cho đối tượng hoặc văn bản họp Hội đồng Giám định y khoa xác định lý do vượt khả năng chuyên môn đối với trường hợp Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh chưa khám giám định cho đối tượng do lãnh đạo cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa ký đóng dấu. **Số lượng hồ sơ : 01 Bộ**

syt_bariavungtau@vyt_Van thư SYT Ba Rịa Vũng Tàu 24/05/2023 09:44:18

Thời gian giải quyết	
	72 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa cấp trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	
	Phụ lục 1: Giấy giới thiệu
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Rịa Vũng Tàu 04/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 1

MẪU GIẤY GIỚI THIỆU ĐỀ NGHỊ GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN **TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: ..... /GGT	..... [1] ....., *ngày ..... tháng ..... năm .....*

GIẤY GIỚI THIỆU

Kính gửi: Hội đồng Giám định y khoa[2]……..

……[3]……..trân trọng giới thiệu:

Ông/ Bà: ……Sinh ngày.... tháng... năm……

Chỗ ở hiện tại: ……..

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp: ……Nơi cấp: ……

Số Sổ BHXH/Mã số BHXH: ……[4]…….

Nghề/công việc ……[5]……

Điện thoại liên hệ: ……..

Là cán bộ/ nhân viên/ thân nhân của ……..

Được cử đến Hội đồng Giám định y khoa ……..

để giám định mức suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: ……[6]…….

Loại hình giám định: ……[7]……

Nội dung giám định: ……[8]……

Đang hưởng chế độ: ……[9]……

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]	**LÃNH ĐẠO CƠ QUAN/ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)*

syt_bariavungtau_vt_Bệnh SY Bà Rịa - Vũng Tàu 24/05/2023 09:44:18

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY GIỚI THIỆU

Ghi chú: Giấy giới thiệu có giá trị trong vòng ba tháng kể từ ngày ký giới thiệu.

[1] Ghi địa danh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở cơ quan, đơn vị giới thiệu đề nghị giám định.

[2] Tên Hội đồng Giám định y khoa nơi tổ chức đề nghị giám định.

[3] Tên cơ quan, đơn vị giới thiệu người lao động.

[4] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[5] Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[6] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/tổng hợp/phúc quyết.

[7] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[8] Ghi rõ bệnh, tật cần khám giám định theo các giấy tờ điều trị.

[9] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[10] Chỉ áp dụng đối với trường hợp người sử dụng lao động không có dấu: Ví dụ như hộ kinh doanh cá thể.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau 24/05/2023 09:44:38

11. Thủ tục	Khám giám định phúc quyết theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (Mã số: 1.002076)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cá nhân trong thời gian 90 ngày kể từ ngày nhận được Biên bản giám định y khoa nếu không đồng ý phải có đơn đề nghị khám giám định phúc quyết. Quá thời gian trên nêu trên, cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa các cấp và các cơ quan có thẩm quyền không xem xét, giải quyết (căn cứ Khoản 1 Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP) Bước 2: Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh trong thời gian 12 ngày kể từ ngày nhận được đơn có văn bản đề nghị khám giám định phúc quyết có trách nhiệm gửi hồ sơ xin giám định cho Cơ quan thường trực của Hội đồng Giám định y khoa cấp Trung ương (căn cứ Khoản 2 Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP) Bước 3: Căn cứ hồ sơ của đối tượng giám định, Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa cấp trung ương có trách nhiệm xem xét và tổ chức khám giám định theo đúng thời gian quy định của pháp luật. Hội đồng giám định y khoa cấp trung ương trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm tổ chức khám giám định và ban hành biên bản giám định y khoa (căn cứ Khoản 3 Điều 166 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Văn bản đề nghị khám giám định phúc quyết của một trong các cơ quan sau đây: a) Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế; b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; c) Sở Y tế; d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; đ) Cơ quan Bảo hiểm xã hội từ cấp tỉnh trở lên; e) Người sử dụng lao động; g) Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh đối với trường hợp Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh đã giám định cho đối tượng nhưng đối tượng không đồng ý với kết luận của Hội đồng đó và đề nghị giám định phúc quyết. Văn bản đề nghị phải do lãnh đạo cơ quan thường trực của Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh nơi đã khám cho đối tượng ký và đóng dấu, trong đó phải ghi rõ đối tượng không đồng ý với kết luận của Hội đồng và đề nghị giám định phúc quyết đồng thời phải kèm theo Giấy đề nghị giám định phúc quyết của đối tượng đó theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT; 2. Hồ sơ giám định theo quy định tại một trong các Điều 5, 6 hoặc 7 Thông tư số 56/2017/TT-BYT và Điều 1 Thông tư số 18/2022/TT-BYT phù hợp từng đối tượng và loại hình khám giám định;. 3. Bản chính hoặc Bản sao hợp lệ Biên bản giám định y khoa của Hội đồng

	Giám định y khoa cấp tỉnh. **Số lượng hồ sơ : 01 Bộ**
Thời gian giải quyết	
	72 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	
	Phụ lục 2: Giấy đề nghị khám giám định
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	
	không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

syt_bariavungtau_vt_an thu SYT Ba Ria Vung Tau_23/05/2023 09:44:1

syt_bariavungtau_vt Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_24/05/2023 09:44:18

PHỤ LỤC 2

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng ….. năm …..

GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

Kính gửi: ……

Tên tôi là…… Sinh ngày…….tháng……..năm……..

Chỗ ở hiện tại: ……

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: …..…….. Ngày cấp:…… Nơi cấp:…….....

Số sổ BHXH/Mã số BHXH: ……[1]……..

Nghề/công việc:
……[2]……..

Điện thoại liên hệ:
……

Đề nghị được giám định mức độ suy giảm khả năng lao động:

Đề nghị giám định: ……[3] ……

Loại hình giám định:……[4] ……

Nội dung giám định:……[5] ……

Đang hưởng chế độ:……[6]
……

Xác nhận của UBND hoặc Công an cấp xã[10]

Người viết giấy đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY ĐỀ NGHỊ KHÁM GIÁM ĐỊNH

[1] Ghi số sổ bảo hiểm xã hội hoặc mã số bảo hiểm xã hội. Việc ghi mã số bảo hiểm xã hội chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số sổ bảo hiểm xã hội.

[2] Ghi rõ hiện có đang làm việc trong môi trường có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được đề nghị khám hay không.

Trường hợp là thân nhân của người lao động đề nghị khám giám định để hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì không cần khai nội dung nghề/công việc.

[3] Ghi rõ một trong các hình thức khám giám định sau: lần đầu/tái phát/lại/ tổng hợp/phúc quyết.

[4] Ghi rõ một trong các nội dung khám giám định sau: tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp/hưu trí/tuất/hưởng bảo hiểm xã hội một lần/hưởng chế độ thai sản.

[5] Ghi rõ tên thương tật, bệnh tật đề nghị khám giám định theo các giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật.

[6] Ghi rõ chế độ đang hưởng và tỷ lệ tổn thương cơ thể của lần khám giám định gần nhất (nếu có). Đối với giám định tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp ghi rõ tổn thương cơ thể (nếu có) kể cả tỷ lệ tổn thương cơ thể đó chưa đủ để hưởng chế độ.

[7] Chỉ áp dụng đối với trường hợp thân nhân của người lao động là người chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị giám định.

syt_bariavungtau_Văn thư - Sở Y tế Bà Rịa-Vũng Tàu_10/05/2023 09:44:08

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_24/05/2023 09:44:38

12. Thủ tục	Khám giám định phúc quyết lần cuối (1.002057)
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cá nhân trong thời gian 90 ngày kể từ ngày nhận được Biên bản giám định y khoa nếu không đồng ý phải có đơn đề nghị khám giám định phúc quyết lần cuối kèm bản sao được chứng thực từ biên bản khám giám định y khoa gửi: cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa cấp trung ương đã khám giám định cho đối tượng hoặc cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa các Bộ đã khám giám định phúc quyết cho đối tượng. Quá thời gian trên nêu trên, cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa cấp trung ương, các bộ và các cơ quan có thẩm quyền không xem xét, giải quyết (căn cứ Khoản 1 Điều 167 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP). Bước 2. Cơ quan thường trực Hội đồng giám định y khoa đã khám cho đối tượng trong thời gian 12 ngày kể từ ngày nhận được đơn có văn bản đề nghị khám giám định phúc quyết lần cuối kèm theo các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này và hồ sơ đề nghị khám giám định của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền gửi Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Bộ Y tế (căn cứ Khoản 2 Điều 167 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP). Bước 3. Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Bộ Y tế trong thời gian 40 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị khám giám định phúc quyết lần cuối báo cáo và trình Bộ trưởng Bộ Y tế thành lập Hội đồng giám định y khoa phúc quyết lần cuối (căn cứ Khoản 3 Điều 167 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP). Bước 4. Cơ quan thường trực và Hội đồng giám định y khoa phúc quyết lần cuối trong thời gian 60 ngày kể từ ngày Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quyết định thành lập Hội đồng giám định y khoa phúc quyết lần cuối tổ chức khám giám định, ban hành biên bản giám định y khoa. Trường hợp chưa ban hành biên bản phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do (căn cứ Khoản 4 Điều 167 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP). Bước 5. Cá nhân trong thời gian 90 ngày kể từ ngày nhận được Biên bản giám định y khoa phúc quyết lần cuối, nếu không đồng ý với kết quả khám giám định phúc quyết lần cuối, thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 80 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 (căn cứ Khoản 5 Điều 167 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).
Cách thức thực hiện	
	Nộp trực tiếp.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Văn bản đề nghị khám giám định phúc quyết lần cuối của một trong các cơ quan sau đây: a) Bộ Y tế; b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; c) Bảo hiểm xã hội Việt Nam; d) Người sử dụng lao động; đ) Hội đồng Giám

	định y khoa cấp trung ương đối với trường hợp Hội đồng Giám định y khoa cấp trung ương đã giám định cho đối tượng nhưng đối tượng không đồng ý với kết luận của Hội đồng và đề nghị giám định phúc quyết. Văn bản đề nghị phải do lãnh đạo cơ quan thường trực của Hội đồng Giám định y khoa cấp trung ương nơi đã khám cho đối tượng ký và đóng dấu, trong đó phải ghi rõ đối tượng không đồng ý với kết luận của Hội đồng đồng thời phải kèm theo Giấy đề nghị giám định phúc quyết lần cuối của đối tượng đó. 2. Quyết định thành lập Hội đồng khám giám định phúc quyết lần cuối của Bộ trưởng Bộ Y tế. 3. Hồ sơ giám định y khoa theo quy định tại Điều 8 hoặc Điều 9 Thông tư số 56/2017/TT-BYT phù hợp với từng đối tượng và loại hình khám giám định. 4. Biên bản giám định y khoa của Hội đồng Giám định y khoa cấp trung ương **Số lượng hồ sơ : 01 Bộ**
Thời gian giải quyết	
	112 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa trung ương, Hội đồng Giám định Y khoa phúc quyết lần cuối
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định y khoa
Lệ phí (nếu có)	
	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục số ...)	
	Không
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)ss	
	không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_2/05/2020 09:44:20

	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động. - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_24/12/2025 09:44:1

syt_bariavungtau_vt_Van thu SYT Ba Ria Vung Tau_24/05/2023 10:44:18

PHỤ LỤC II.

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2285 /QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Ghi chú
1.	1.002706	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	TTHC được ban hành tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT
2.	1.002671	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	
3.	1.002208	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất	
4.	1.002190	Hồ sơ khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	
5.	1.002168	Hồ sơ khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	
6.	1.002136	Hồ sơ khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	
7.	1.002694	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	
8.	1.002146	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	
9.	1.002118	Khám giám định tổng hợp	
10.	1.002100	Giám định y khoa Khám giám định phúc quyết do vượt quá khả năng chuyên môn	
11.	1.002076	Khám giám định phúc quyết theo đề nghị của tổ chức, cá nhân	
12.	1.002057	Khám giám định phúc quyết lần cuối	